

PHẨM DƯỢC VƯƠNG BỒ-TÁT BỔN SỰ

Phẩm này chia làm ba môn:

1. Vì sao có phẩm này.
2. Giải thích tên phẩm.
3. Giải đáp các vấn nạn.

I. Vì sao có phẩm này: hai phẩm trên đã nêu rõ trao phó, sáu phẩm dưới đây vâng lệnh lưu thông. Căn cứ luận này vẫn chia làm năm. Dược vương năng lực tự hành khổ hạnh để lưu thông, Quán Âm, Đà-la-ni hộ chúng sanh các nạn lực để lưu thông, Diệu trang nghiêm vương công đức thắng lực để lưu thông, Phổ Hiền dùng năng lực chúc Luy hộ pháp để lưu thông. Chúc Luy đã trình bày ở trước, hộ pháp chỉ có một, Dược vương lúc này tuy tại hội, mà nói quá khứ của ngài từng đốt thân đốt cánh tay tự hành khổ hạnh để lưu thông chánh pháp, lợi ích cho hội chúng nên có phẩm này.

II. Giải thích tên phẩm: Dược có công năng trừ bệnh tật, vương có uy lực tự tại, bổn là do nhân xưa, sự là thể nghiệp. Nay đây Bồ-tát nguyện làm cây thuốc chữa bệnh tật bát trần, dứt bệnh thất lậu trầm kha thế lực vô song uy thần hiếm thấy cho nên gọi là Dược vương Bồ-tát. Nay trong phẩm này trình bày nhân việc tu hành xưa để lợi ích chúng hội bấy giờ, gọi là Phẩm Dược vương Bồ-tát bổn sự.

III. Giải đáp chương nạn: Hỏi: Các Bồ-tát đều có nguyện lực thần công đồng nhau, vì sao chỉ riêng đây gọi là Dược vương?

Đáp: Luận nói công căn cứ hành quả thật không sai khác, nguyện lợi tu nhân xưa cũng ít khác, chỉ như cứu chúng sanh khổ trừ khổ hạnh nguyện Bồ-tát đều đồng. Chỉ có Quán Âm được gọi là “cứu khổ” là Dược Vương đầu ngăn ngại hạnh nguyện thù thắng mà có tên riêng.

Kinh: “Lúc bấy giờ ngài tú vương Hoa cho đến nghe đều vui mừng”. Trong phẩm này vẫn chia làm sáu:

1. Tú Vương Hoa hỏi.
2. Như-lai đáp.
3. “Nếu lại có người dùng bảy báu đầy cả tam thiên đại thiên cho đến” là khen ngợi công đức mẫu nhiệm của Kinh.
4. “Tú Vương Hoa! Nếu có người nghe Phẩm Dược Vương Bồ-tát Bổn Sự này cho đến” là khen ngợi trao phó thù thắng.
5. Chúng đương thời được lợi ích.
6. Đa-bảo khen ngợi. Hai đoạn này đều ở cuối phẩm. Đây đầu vẫn có ba: Hỏi, tiếp thỉnh, sau biện rõ ý thỉnh. Tú Vương Hoa hỏi: là

đời trước đến nay trì Kinh Pháp Hoa như Vương tự tại. Cho nên Kinh Bảo Vân nói: Bồ-tát có mười pháp gọi là đại Dược thọ. Thí như Dược thọ tên gọi là Thiện Kiến. Nếu có chúng sanh được gốc rễ cành lá hoa quả cây kia, cũng có thấy sắc nghe hương nếm vị được xúc chạm, gặp mười pháp này bệnh đều trừ khỏi. Bồ-tát cũng vậy. Từ sơ phát tâm vì các chúng sanh có các bệnh phiền não, có nương thí giới nhân cần định tuệ mà được nuôi sống, có nương thấy pháp, có nghe tiếng có biết vị có đồng sự mà được nuôi sống. Bồ-tát thuận theo nơi đáng dẫn dắt lợi lạc nên nói Bồ-tát tên là Dược Thọ, năng trừ bệnh phiền não được nuôi sống tuệ mạng. Du hóa là phương pháp thí hóa lợi ích giúp lợi chúng sanh. Có bao nhiêu: là hỏi khổ hạnh sai khác, đốt thân đốt tay là cúng dường chánh pháp.

- Kinh: “Lúc đó Đức Phật bảo cho đến nói Kinh Pháp Hoa”.

- Tán: Dưới Như-lai đáp có bốn:

1. Trình bày thời gian.
2. Nêu rõ Phật.
3. Hiển tu hành.
4. Hợp xưa nay.

Đây là hai phần đầu. Trong nêu rõ Phật có bảy: 1. Danh hiệu. 2. Quyển thuộc. 3. Trí tuổi thọ. 4. Không có ác. 5. Cõi tướng. 6. Đài thọ trang nghiêm. 7. Kinh pháp Phật nói.

- Kinh: “Ngài Nhất thiết chúng sanh cho đến sắc thân Tam-muội”.

- Tán: Tu hành có ba:

1. Tinh Tấn đặc định.
2. Cúng dường Phật pháp.
3. Cúng dường Xá-lợi.

Đây là phần đầu. Đặc định đây rồi năng tùy lạc ưa hiện thân, sơ địa liền chứng đắc, bát địa tự tại; trong thập bình đẳng năng tùy sở thích của chúng sanh mà thị hiện, sơ địa liền đắc. Kinh Vô Cấu Xứng cũng có nói Bồ-tát này.

- Kinh: “Đắc Tam-muội đó rồi cho đến và Kinh Pháp Hoa”.

- Tán: Cúng dường Phật pháp có bảy:

1. Hỷ niệm cúng dường.
2. Nhập định khởi thân thông.
3. Lại tư duy không đủ.
4. Đốt thân cúng dường.
5. Phát ra ánh sáng chiếu xa.

6. Chư Phật đồng khen ngợi.

7. Thời gian đốt thân. Đây là phần đầu.

- Kinh: “Tức thời nhập Tam-muội đó cho đến để cúng dường Phật”.

- Tán: Hai là người nhập định khởi thần thông có ba: Nhập định mưa hoa, tiếp mưa chiên đàn, sau mưa hương Hải tử ngạn chiên đàn.

Kinh: “Cúng dường thế đó rồi cho đến dùng thân cúng dường”.
Lại tư duy không đủ.

- Kinh: “Liên uống các chất thơm cho đến mà tự đốt thân”.

- Tán: Đốt thân cúng dường có ba:

1. Uống dầu thơm.

2. Nêu năm tháng.

3. Chánh đốt thân.

- Kinh: “Ánh sáng chiếu khắp cho đến các đức Như-lai”.

- Tán: Trong đây có hai: Thứ năm ánh sáng chiếu xa, thứ sáu Chư Phật đồng khen. Trong đồng khen có ba: Trước nêu chân thật, tiếp so sánh khen ngợi, sau kết thành khen ngợi.

- Kinh: “Các Đức Phật nói lời đó rồi cho đến qua lúc sau đó thân Bồ-tát mới hết”.

- Tán: Thứ bảy thời gian có hai: Trước im lặng sau nêu thời gian.

- Kinh: “Ngài Nhất thiết chúng sanh cho đến bỗng nhiên ngồi xếp bằng hóa sanh ra”.

- Tán: Nêu rõ trong tu hành. Nói cúng dường Xá-lợi có mười bốn:

1. Nơi sanh.

2. Nói pháp.

3. Khái bạch.

4. Đến chỗ Phật.

5. Phó chúc.

6. Nhập diệt.

7. Xây tháp.

8. Tư duy bảo.

9. Đốt cánh tay.

10. Lợi ích.

11. Chúng sanh bị não.

12. Tự thệ.

13. Nguyện mãn.

14. Cảm sanh ứng hiện điềm lành. Đây là phần một.

- Kinh: “Liên vì vua cha cho đến bỏ thân thể đáng yêu”.

- Tán: Thứ hai: Là nói pháp.

- Kinh: “Nói kệ đó rồi cho đến cúng dường Phật rồi”.

- Tán: Thứ ba: Khải bạch: Đầu bạch việc trước, sau bạch đến thỉnh. Đầu văn có ba: 1. Luận Phật hiện tại. 2. Đắc tổng trì. 3. Nghe thắng pháp. Chân Ca la: Câu xá luận quyển mười hai nói: Số có sáu mươi bỏ mất còn lại tám, lấy mười dần dần tích chứa đến mười sáu gọi là căng yết la, đến mười bảy gọi là Đại căng yết la, mười tám gọi là A-súc-bà, hai mươi mốt gọi là Đại-a-súc-bà. Đây tổng ba thứ: tức là mười sáu, mười tám hai mươi vậy.

- Kinh: “Thưa xong liền ngồi cho đến vẫn còn ở đời”.

- Tán: Thứ tư: Đến chỗ Phật có ba: Trước đến, tiếp khen ngợi, sau bạch.

- Kinh: “Bấy giờ, đức Nhật Nguyệt cho đến bao nhiêu ngàn tháp”.

- Tán: Thứ năm: Phó chúc có bốn:

1. Xướng diệt.
2. Trao pháp.
3. Trao cõi.
4. Trao thể.

Y Tăng kỳ luật nói: Có Xá-lợi gọi là Tháp bà, không có Xá-lợi gọi là Chi đê. Trong Du-già nói: Hoặc có Xá-lợi gọi là Tốt đồ ba, nếu không có Xá-lợi chỉ gọi là Chế đa.

- Kinh: “Đức Nhật Nguyệt Tịnh Minh cho đến nhập Niết-bàn”.

- Tán: Thứ sáu: Nhập diệt. Kinh Hoa Nghiêm nói: Rốt ráo Phật sự rồi thị hiện nhập đại Niết-bàn có mười nghĩa:

1. Nêu tất cả hành đều vô thường.
2. Nêu tất cả pháp hữu vi chẳng an ổn.
3. Niết-bàn hướng về chỗ an ổn nhất.
4. Nêu rõ bát Niết-bàn xa lìa tất cả sự sợ hãi.
5. Do các trời người ưa đắm sắc thân, nêu rõ sắc thân vô thường là pháp hoại diệt, khiến kia cầu trụ pháp thân thanh tịnh.
6. Nêu vô thường sức mạnh không thể chuyển.
7. Nêu pháp hữu vi không tự tại.
8. Pháp ba cõi thấy đều như vật bằng đất không vững chắc.
9. Bát Niết-bàn là chân thật nhất không thể hoại.
10. Bát Niết-bàn xa lìa sanh tử chẳng phải khởi diệt. Dùng mười nghĩa này thị hiện Niết-bàn.

- Kinh: “Lúc đó ngài Nhất Thiết cho đến treo các linh báu”
- Tán: Xây tháp có ba phần: Trước nói thương cảm luyến tiếc, kể nói đốt thân, sau nói xây tháp.
- Kinh: “Bấy giờ ngài Nhất Thiết cho đến Xá-lợi của đức Nhật Nguyệt Tịnh Minh tức Phật”.
- Tán: Tư duy bảo có hai: Trước tư duy sau bảo.
- Kinh: “Nói xong liền ở trước cho đến hai tay tự nhiên hoàn phục”.
- Tán: Trong đây có năm: Đốt tay. Lợi ích. Chúng sanh bị nã. Tự thệ. Nguyên mẫn.
- Kinh: “Đó là do Bồ-tát cho đến được việc chưa hề có”.
- Tán: Thứ mười bốn Cảm sanh thoại ứng có ba:
 1. Lý do.
 2. Thoại ứng.
 3. Được việc chưa hề có.
- Kinh: “Đức Phật bảo ngài Tú Vương Hoa cho đến mà cúng dường”.
- Tán: Đoạn lớn thứ hai trong Như-lai đáp phần, thứ tư hợp xưa nay có ba: Trước hợp, kể khen ngợi, sau kết.
- Kinh: “Nếu lại có người cho đến phước đó rất nhiều”.
- Tán: Đoạn lớn thứ ba khen ngợi công đức mẫu nhiệm ưa kinh có bốn:
 1. So sánh hơn.
 2. “Thí như nói” so sánh dụ hơn (thắng).
 3. “Kinh này năng cứu hộ cho đến” tác dụng thù thắng.
 4. “Nếu người nào được nghe kinh Pháp Hoa này hoặc tự biên chép cho đến” vô biên thù thắng. Đây là phần đầu.
- Kinh: “Tú Vương Hoa cho đến là vua trong các kinh”.
- Tán: So sánh dụ thắng, vẫn có mười:
 1. Sâu rộng thù thắng.
 2. Cao hiển thù thắng.
 3. Liễu đạt thù thắng.
 4. Trừ hoặc thù thắng.
 5. Uy thế thù thắng.
 6. Tự tại thù thắng.
 7. Xuất sanh thù thắng.
 8. Khế lý thù thắng, hoặc gọi nhân pháp thù thắng.
 9. Hai lợi thù thắng.

10. Đức viên mãn thù thắng.

Khế lý thù thắng, trong đó có pháp và người, chấp người này vẫn nên sau cùng nói, vì tiện nên đây nói. Tu-đà-hoàn gọi là dự lưu, là dự vào dòng Thánh. Tư-đà-hàm gọi là Nhất vãng lai, chỉ có một phen sanh trở lại sanh tử liền thành ứng quả gọi là Nhất-lai. A-na-hàm gọi là Bất hoàn, cõi nghiệp Dục hết thì không còn lại sanh trong cõi Dục nên gọi là Bất hoàn.

- Kinh: “Tú Vương Hoa cho đến đầy đủ chỗ mong cầu”.

- Tán: Tác dụng thù thắng có ba: Pháp, Dự và Hiệp. Đây là phần đầu có ba câu: Câu đầu năng trừ hoặc nghiệp, tiếp năng trừ quả khổ, sau năng mãn thiện nguyện, lại phát tâm tu hành đắc quả chia làm ba, lại tổng biệt ly ác nhiếp thiện chia làm ba.

- Kinh: “Như ao nước trong mát cho đến như đuốc xua tan bóng tối”.

- Tán: Đây dụ nói có mười hai:

1. Nguyện mãn.
2. Thành đạo.
3. Biết hổ thẹn.
4. Có được đạo sư.
5. Đắc trở về.
6. Vượt sanh tử.
7. Trừ phiền não.
8. Đắc trí tuệ.
9. Đạt được Thánh tài.
10. Có vậy theo.
11. Biết đảo châu báu.
12. Phá si tối.

Tùy nghĩa ứng phối hợp ba câu trước.

- Kinh: “Kinh Pháp Hoa này cho đến có thể mở trói sanh tử”.

- Tán: Đây hợp nói lìa bệnh đau trừ các khổ làm câu đầu, mở trói sanh tử là trừ hoặc nghiệp làm câu thứ hai, không hợp đầy đủ nguyện. Hoặc trừ khổ đương lai, hiện khổ, khổ nhân như thứ lớp phối hợp.

- Kinh: “Nếu người được nghe cho đến cũng giống vô lượng”.

- Tán: Vô biên thù thắng có hai:

1. Nghe biên chép công đức vô biên.
2. Cúng dường công đức vô biên. Đắc vô biên biên, không đắc hữu biên cho nên gọi Phật không đắc.

- Kinh: “Tú Vương Hoa cho đến không còn thọ lại nữa”.

- Tán: Đoạn lớn thứ tư, khen ngợi thù thắng phó chúc có bảy:

1. Nêu nghe thù thắng.
2. Chuyển thân nữ.
3. Sanh tịnh độ.
4. Tùy hỷ thâu hoạch phước.
5. Chính nêu phó chúc.
6. Khiến giữ gìn.
7. Khuyên cúng trì.

Đây là hai phần đầu.

- Kinh: “Nếu sau khi Như-lai diệt độ cho đến không có ai bằng ông”.

- Tán: Sanh tịnh độ có năm:

1. Sanh tịnh độ.
2. Lìa phiền não.
3. Đắc thân thông.
4. Thấy nhiều Phật.
5. Phật xa khen ngợi.

Trong Phật xa khen ngợi có năm:

1. Khen ngợi phước vô biên.
2. Khen ngợi đức vô biên.
3. Năng phá phiền não.
4. Cùng chung bảo hộ.
5. Nêu phương tiện trên hết nhiếp dẫn.

Nói trí tuệ Bồ-tát không ai bằng ông.

- Kinh: “Tú Vương Hoa cho đến như trên đã nói”.

- Tán: Tùy hỷ thâu hoạch phước.

- Kinh: “Tú Vương Hoa! Vì thế cho đến không già không chết”.

- Tán: Trong đây có hai: Chánh nêu phó chúc và Khiến giữ gìn.

Trong giữ gìn: Trước nêu sau giải thích. Năm trăm năm sau: Kinh Đại Tập nói: Sau khi Phật diệt độ, năm trăm năm đầu giải thoát vững chắc, năm trăm năm tiếp thiền định vững chắc, năm trăm năm tiếp học rộng vững chắc, năm trăm năm tiếp phước đức vững chắc, năm trăm năm tiếp đấu tranh vững chắc. Đều dùng năm trăm năm làm loại ký, cho nên nói sau khi ta diệt độ năm trăm năm, hoặc chánh pháp năm trăm năm tượng pháp một ngàn năm, hoặc sau thời tượng pháp, thì năm trăm năm mặt pháp.

- Kinh: “Tú Vương Hoa cho đến tâm cung kính”.

- Tán: Khuyên cúng trì có ba:

1. Rãi hoa.
2. Tâm niệm.
3. Kết thành.

- Kinh: “Lúc đức Phật nói Phẩm Dược Vương cho đến tất cả chúng sanh”.

- Tán: Đoạn thứ năm, chúng đương thời được lợi ích và đoạn lớn thứ sáu Phật Đa-bảo khen ngợi.

Ngày 12 tháng 12 Niên hiệu Bảo An năm thứ ba ở chùa Hưng Phước Viên Như Phòng, tăng Giác Ấn vốn ở chùa Pháp Long đã kiểm duyệt xong. Vì muốn chánh pháp tồn tại lâu dài vãng sanh cực lạc.

